

CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

Tên chương trình:	Chương trình Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Tài chính - Ngân hàng
Mã ngành:	7340201
Bằng tốt nghiệp:	Cử nhân

I. Mục tiêu

- A. Có kiến thức khoa học cơ bản, khoa học chính trị và pháp luật
- B. Có kiến thức công nghệ thông tin, ngoại ngữ phục vụ hoạt động chuyên môn
- C. Có kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế
- D. Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện và hệ thống về tài chính, ngân hàng, kiến thức về lập, đọc và phân tích báo cáo tài chính trong các đơn vị
- E. Có kỹ năng cần thiết để giải quyết các vấn đề về tài chính phát sinh trong các đơn vị và thị trường tài chính, đồng thời có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc hoàn thành và kết quả thực hiện
- F. Có kỹ năng nắm bắt, chuyển tải, phổ biến kiến thức liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng
- G. Có khả năng vận dụng tốt công nghệ thông tin, ngoại ngữ trong quá trình thực hiện công việc liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng
- H. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm nhóm, tự định hướng, xây dựng quan điểm cá nhân và lập kế hoạch để thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng.
- I. Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- J. Người tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng có thể làm việc ở các vị trí như:
 - Cán bộ kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, các định chế tài chính ngân hàng và phi ngân hàng,....
 - Chuyên gia nghiên cứu, cán bộ giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp về lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

II. Chuẩn đầu ra

Sau khi tốt nghiệp, Cử nhân Tài chính - Ngân hàng của Trường Mỏ- Địa chất phải có được:

1. Chuẩn về kiến thức chung trong nhà trường

1.1 Hiểu được về đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước Việt Nam làm nền tảng cho việc định hướng học tập, làm việc theo các chuyên ngành được đào tạo;

1.2 Hiểu được các kiến thức khoa học cơ bản làm nền tảng tư duy cho những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sau này và những kiến thức cần thiết đáp ứng yêu cầu học tập, làm việc của người học

1.3 Hiểu được về công nghệ thông tin và ngoại ngữ làm nền tảng cho kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

2. Chuẩn về kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành

2.1 Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế, thống kê kinh tế, nghiên cứu định lượng và quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý các hoạt động kinh doanh nói chung và trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng nói riêng.

2.2 Áp dụng được các kiến thức chuyên sâu về tài chính trong quản lý tài chính tại các doanh nghiệp, các đơn vị, tổ chức trong xã hội, kết hợp khả năng khai thác sử dụng các công cụ phần mềm trong thu thập, xử lý và cung cấp thông tin tài chính.

2.3 Phân tích được các thông tin trên các báo cáo tài chính để phục vụ cho việc ra quyết định quản lý.

3. Chuẩn về kỹ năng

3.1 Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản để tư duy, lập luận và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

3.2 Vận dụng được đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước Việt Nam để giải quyết đúng đắn các nhiệm vụ trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

3.3 Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế trong giải quyết những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

3.4 Lập luận và phân tích, dự báo được các vấn đề tài chính trong đơn vị

3.5 Thiết kế, tổ chức và thực hiện các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

3.6 Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học hiệu quả trong công việc, đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản (Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông)

3.7 Phân tích, chuyển tải ý kiến cá nhân phục vụ công tác ra quyết định trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng

4. Chuẩn về thái độ (Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm)

4.1 Thể hiện được khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, phản biện được và đưa ra ý kiến cá nhân, sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ trong làm việc nhóm.

4.2 Thể hiện tinh thần trách nhiệm, ý thức nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp sẵn sàng lắng nghe và có sức khỏe, tác phong thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp đáp ứng được yêu cầu thực tế trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng

5. Phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:

5.1 Có trình độ lý luận chính trị theo chương trình quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2 Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh, và hoàn thành các học phần về Giáo dục thể chất theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bảng 1. Ma trận tích hợp mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo																
	Kiến thức						Kỹ năng							Năng lực		Phẩm chất	
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3	3.4	3.5	3.6	3.7	4.1	4.2	5.1	5.2
A	√	√					√	√								√	
B			√									√					
C				√					√							√	
D					√	√				√	√		√			√	
E					√	√	√	√	√	√	√		√			√	
F									√	√	√		√			√	
G												√					
H		√		√			√		√	√	√		√	√	√	√	√
I	√							√							√	√	√

Chuẩn đầu ra đóng vai trò quan trọng cho việc phát triển và đánh giá chương trình đào tạo. Các chỉ báo đánh giá của từng chuẩn đầu ra được dùng làm tham chiếu để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình (xem Bảng 2).

III. Thời gian đào tạo và khối lượng kiến thức

Chương trình đại học

- Thời gian đào tạo theo thiết kế: 4 năm.
- Khối lượng kiến thức toàn khoá: 136 tín chỉ (TC)

IV. Đối tượng tuyển sinh

- 4.1 Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học và trúng tuyển vào đại học đăng ký theo nhóm ngành phù hợp của Trường Đại học Mỏ- Địa chất.
- 4.2 Người tốt nghiệp đại học các ngành khác của Trường đại học Mỏ- Địa chất hoặc của các trường đại học khác có thể học chương trình thứ hai theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo những quy định cụ thể của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

V. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

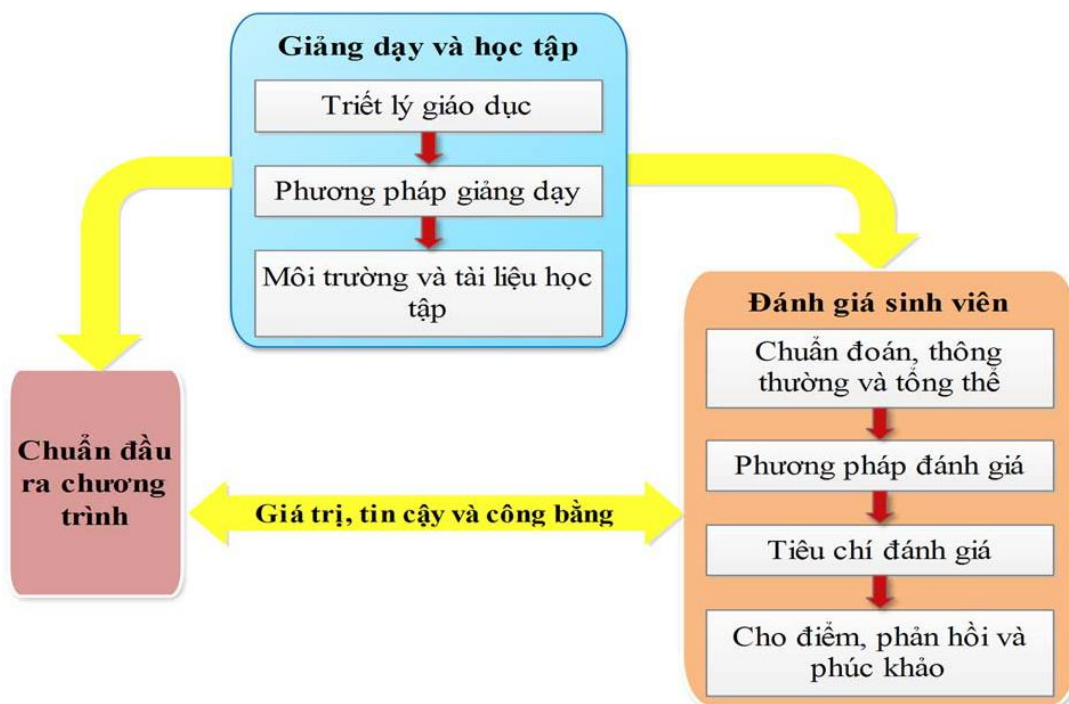
Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp áp dụng Quy chế đào tạo đại học chính quy theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

VI. Kiểm tra và đánh giá

6.1. Quy trình đánh giá

Căn cứ quy định đào tạo theo học chế tín chỉ, việc đánh giá đảm bảo tính giá trị, tin tưởng và công bằng. Đánh giá sinh viên bao gồm thi đầu vào, khả năng sinh viên về môn học giữa kỳ và đánh giá tổng thể cuối kỳ. Các phương pháp đánh giá bao gồm: trắc nghiệm khách quan đa lựa chọn, bài kiểm tra ngắn, bài luận văn, bài thi thực hành, tham quan doanh nghiệp, thực tập doanh nghiệp, đo lường trong phòng thí nghiệm, bài trình bày, nghiên cứu tình huống, nghiên cứu projects, trình bày poster. Chuẩn đánh giá

là các rubrics môn học gồm rubrics thang điểm, rubrics phân tích và một số rubrics tổng hợp và đáp án môn học. Việc cho điểm, phản hồi của giảng viên, sinh viên được thực hiện theo qui trình [Hình 1].



Hình 1. Quy trình giảng dạy học tập và đánh giá sinh viên

6.2. Điểm

Điểm chữ (A, B, C, D, F) và thang điểm 4 quy đổi tương ứng được sử dụng để đánh giá kết quả học tập chính thức. Thang điểm 10 được sử dụng cho điểm thành phần của học phần.

Điểm theo thang 10	Điểm theo hệ 4		Xếp loại
	Điểm chữ	Điểm số	
Từ 9,0 đến 10,0	A ⁺	4,0	Đạt
Từ 8,5 đến cận 9,0	A	3,7	
Từ 8,0 đến cận 8,4	B ⁺	3,5	
Từ 7,0 đến cận 7,9	B	3,0	
Từ 6,5 đến cận 7,0	C ⁺	2,5	
Từ 5,5 đến cận 6,5	C	2,0	
Từ 5,0 đến cận 5,5	D ⁺	1,5	
Từ 4,0 đến cận 5,0	D	1,0	Không đạt
Từ 0,0 đến cận 4,0	F	0	

6.3. Rubric đánh giá luận văn

RUBRIC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Môn học: Thực tập tốt nghiệp (7070456)

Loại hình đánh giá: Đánh giá kỹ năng Báo cáo thực tập (dành cho Báo cáo hội đồng)

STT	Chuẩn đầu ra môn học	Nội dung đánh giá	Không đạt (<4.0)	Trung bình (4.0-6.9)	Khá (7.0-7.9)	Giỏi/Xuất sắc (8.0-10)	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Nắm được qui trình hoạt động kinh tế của doanh nghiệp thực tập	Chuẩn bị báo cáo qua sơ đồ qui trình hoạt động kinh tế	Không chuẩn bị được sơ đồ qui trình hoạt động kinh tế hoặc báo cáo không đạt yêu cầu hình thức và nội dung:	Chuẩn bị được sơ đồ qui trình hoạt động kinh tế, báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được sơ đồ qui trình hoạt động kinh tế báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được sơ đồ qui trình hoạt động kinh tế, báo cáo hoặc báo cáo đạt xuất sắc các yêu cầu:	0.5	
			+ Sơ đồ không thể hiện đúng hoạt động kinh tế của DN thực tập ;	+ Hình thức thể hiện đúng qui trình	+ Hình thức đẹp, thể hiện tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng;	+ Hình thức đẹp, thể hiện tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ;		
			+ Nội dung không đánh giá được quy trình hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	+ Nội dung đủ các hoạt động kinh tế nhưng không hiểu bản chất của các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	+ Nội dung đủ các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp, nắm được bản chất các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	+ Nội dung đầy đủ các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp, nắm tốt bản chất các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp. .		
		Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	0,5	
			+ Phong cách không tự tin;	+ Phong cách chưa thực sự tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;		
			+ Không trình bày được đầy đủ nội dung cần báo cáo.	+ Chưa thể hiện rõ đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo nhưng chưa thuyết phục.	+ Trình bày đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.		

		Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến việc hiểu được qui trình hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	Trả lời được một số câu hỏi của hội đồng liên quan đến một số hoạt động kinh tế của DN, nhưng không trả lời được bản chất các hoạt động kinh tế đó của doanh nghiệp. Hoặc ngược lại.	Trả lời được hầu hết các câu hỏi của hội đồng liên quan qui trình hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	Trả lời được đầy đủ và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	1	
2	Thu thập được các số liệu có liên quan đến quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp	Chuẩn bị báo cáo qua Báo cáo thực tập (một nội dung của chương 1)	Không chuẩn bị được báo cáo tổng kết; hoặc trong báo cáo tổng kết không có nội dung này	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; có số liệu trong báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị tốt báo cáo tổng kết đạt xuất sắc các yêu cầu:	0,25	
			+ Hình thức không đẹp, không trình bày theo qui định đã hướng dẫn	+ Hình thức đúng theo qui định đã hướng dẫn;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ;		
			+ Nội dung không có số liệu và tài liệu minh chứng.	+ Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập có liên quan đến quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp	+ Nội dung: Thu thập được đầy đủ các số liệu yêu cầu, khá phong phú	+ Nội dung đầy đủ các tài liệu và số liệu theo yêu cầu.		
		Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;		
			+ Phong cách không tự tin;	+ Phong cách tương đối tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;		
			+ Không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Nhưng không trình bày được đầy đủ nội dung báo cáo.	+ Trình bày được đầy đủ các tài liệu thu thập trong báo cáo nhưng chưa thuyết phục.	+ Trình bày được đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.		
						0,25		

		Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến việc lấy số liệu này ở doanh nghiệp.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến thu thập số liệu nhưng không trả lời được một số vấn đề gặp phải tại doanh nghiệp.	Trả lời được hầu hết các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các tài liệu thu thập và một số vấn đề thường gặp tại doanh nghiệp.	Trả lời tốt và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các tài liệu thu thập và một số vấn đề thường gặp tại doanh nghiệp.	0,5	
3	Thu thập được toàn bộ các báo cáo hoạt động kinh doanh của năm trước, số liệu đã được nghiệm thu và quyết toán.	Chuẩn bị báo cáo Báo cáo thực tập (một nội dung của chương 2)	Không chuẩn bị được báo cáo tổng kết; hoặc trong báo cáo tổng kết không có nội dung này	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; có số liệu trong báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị tốt báo cáo tổng kết đạt xuất sắc các yêu cầu:	0,25	
			+ Hình thức không đẹp, không trình bày theo qui định đã hướng dẫn	+ Hình thức đúng theo qui định đã hướng dẫn;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ;		
			+ Nội dung không có số liệu và tài liệu minh chứng theo qui định	+ Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: Báo cáo tài chính...	+ Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: Báo cáo tài chính...	+ Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: Báo cáo tài chính...		
				Báo cáo thực hiện SX-TT; sử dụng TSCĐ; Lao động – tiền lương; Vật tư; Báo cáo chi phí – giá thành;(tùy theo đề tài lựa chọn)	Báo cáo thực hiện SX-TT; sử dụng TSCĐ; Lao động – tiền lương; Vật tư; Báo cáo chi phí – giá thành;(tùy theo đề tài lựa chọn)	Báo cáo thực hiện SX-TT; sử dụng TSCĐ; Lao động – tiền lương; Vật tư; Báo cáo chi phí – giá thành;(tùy theo đề tài lựa chọn)		
	Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	0,25		

			+ Phong cách không tự tin;	+ Phong cách tương đối tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;		
			+ Không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Nhưng không trình bày được đầy đủ nội dung báo cáo.	+ Trình bày được đầy đủ các tài liệu thu thập trong báo cáo nhưng chưa thuyết phục.	+ Trình bày được đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.		
		Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến việc lấy số liệu này ở doanh nghiệp.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến thu thập số liệu nhưng không trả lời được một số câu hỏi về các số liệu đã lấy trong Báo cáo.	Trả lời được hầu hết các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các tài liệu thu thập và giải thích được một số câu hỏi về số liệu đã lấy trong báo cáo	Trả lời tốt và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các số liệu đã thu thập trong Báo cáo.	0,5	
4	Tìm hiểu và thu thập số liệu về hoạt động SXKD, tình hình tài chính và một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp (quản trị tài sản ngắn hạn, quản trị tài sản dài hạn, quản trị chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, quản trị doanh thu và	Chuẩn bị báo cáo Báo cáo thực tập (Nội dung của chương 2)	Không chuẩn bị được báo cáo tổng kết; hoặc trong báo cáo tổng kết không có nội dung chương 2 này	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; có số liệu trong báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị tốt báo cáo tổng kết đạt xuất sắc các yêu cầu:	0.5	
			+ Hình thức không đẹp, không trình bày theo qui định đã hướng dẫn	+ Hình thức đúng theo qui định đã hướng dẫn;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ;		
			+ Nội dung không có số liệu và không phân tích được hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.	Nội dung thu thập được số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động của 1 lĩnh vực theo đề tài đã chọn (quản trị TSNH, quản trị TSDH, quản trị CPSX và giá thành SP, công tác hoạch	Nội dung thu thập được số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động của 1 lĩnh vực theo đề tài đã chọn (quản trị TSNH, quản trị TSDH, quản trị CPSX và giá thành SP, công tác hoạch định và dự báo tài	Nội dung thu thập được số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động của 1 lĩnh vực theo đề tài đã chọn (quản trị TSNH, quản trị TSDH, quản trị CPSX và giá thành SP, công		

	lợi nhuận trong doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính trong doanh nghiệp, công tác hoạch định và dự báo tài chính trong doanh nghiệp, công tác thẩm định tài chính dự án, công tác quản trị rủi ro,...)		định và dự báo tài chính, ...)	chính, ...)	tác hoạch định và dự báo tài chính, ...)			
		Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát; + Phong cách không tự tin; + Không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát át; + Phong cách tương đối tự tin; + Nhưng không trình bày được đầy đủ nội dung báo cáo.	+ Trình bày rõ ràng lưu loát; + Phong cách tự tin; + Trình bày được đầy đủ các vấn đề trong báo cáo nhưng chưa thuyết phục	+ Trình bày rõ ràng lưu loát; + Phong cách tự tin; + Trình bày được đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.	0,5	
		Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến phân tích hoạt động kinh tế tại doanh nghiệp.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến thu thập số liệu nhưng không trả lời được một số câu hỏi về các số liệu đã phân tích.	Trả lời được hầu hết các câu hỏi của hội đồng liên quan đến vấn đề phân tích, đã đưa được hướng giải quyết các tồn tại của doanh nghiệp	Trả lời tốt và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến hướng giải quyết những tồn tại của doanh nghiệp	1	
5	Tìm hiểu, thu thập tài liệu để đề xuất giải pháp cho một vấn đề tài chính cụ thể trong doanh nghiệp	Chuẩn bị báo cáo Báo cáo thực tập (một nội dung của chương 3)	Không chuẩn bị được báo cáo tổng kết; hoặc trong báo cáo tổng kết không có nội dung này + Hình thức không đẹp, không trình bày theo qui định đã hướng dẫn + Nội dung không có số liệu và tài liệu minh chứng theo qui định	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; có số liệu trong báo cáo đạt yêu cầu: + Hình thức đúng theo qui định đã hướng dẫn; + Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: định hướng/ chiến lược phát triển của doanh nghiệp, định hướng	Chuẩn bị được báo cáo tổng kết; báo cáo đạt yêu cầu: + Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng; + Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: định hướng/ chiến lược phát triển của doanh nghiệp, định hướng của Nhà	Chuẩn bị tốt báo cáo tổng kết đạt xuất sắc các yêu cầu: + Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ; + Nội dung xác định được tài liệu cần thu thập như: định hướng/ chiến lược phát triển của doanh nghiệp, định	0,5	

				của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách tài chính, ...liên quan đến đề tài đã lựa chọn	nước, các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách tài chính, ...liên quan đến đề tài đã lựa chọn	hướng của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách tài chính, ...liên quan đến đề tài đã lựa chọn		
		Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	0,5	
			+ Phong cách không tự tin;	+ Phong cách tương đối tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;		
			+ Không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Nhưng không trình bày được đầy đủ nội dung báo cáo.	+ Trình bày được đầy đủ các tài liệu thu thập trong báo cáo nhưng chưa thuyết phục.	+ Trình bày được đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.		
		Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến việc lấy số liệu này ở doanh nghiệp.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến thu thập số liệu nhưng không trả lời được một số câu hỏi về các số liệu đã lấy trong Báo cáo.	Trả lời được hầu hết các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các tài liệu thu thập và giải thích được một số câu hỏi về số liệu đã lấy trong báo cáo	Trả lời tốt và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến các số liệu đã thu thập trong Báo cáo.	1	
6	Chứng minh được sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; có khả năng làm việc độc	Chuẩn bị báo cáo tổng kết	Không chuẩn bị được báo cáo; hoặc báo cáo không đạt yêu cầu hình thức và nội dung:	Chuẩn bị được báo cáo; hoặc báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được báo cáo; hoặc báo cáo đạt yêu cầu:	Chuẩn bị được báo cáo đạt xuất sắc các yêu cầu:	0,5	

lập, làm việc theo nhóm		+ Hình thức không đúng qui định hướng dẫn	+ Hình thức đúng yêu cầu đã hướng dẫn	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng;	+ Hình thức đẹp, thể hiện được tính học thuật, hình ảnh minh họa đa dạng và đầy đủ;		
		+ Nội dung không trình bày được sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	+ Nội dung trình bày được sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; nhưng không thể hiện được khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	+ Nội dung trình bày được sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; và thể hiện được khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	+ Nội dung trình bày được sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; và thể hiện được khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.		
	Kỹ năng thuyết trình	+ Trình bày không rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng chưa lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	+ Trình bày rõ ràng lưu loát;	0.5	
		+ Phong cách không tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;	+ Phong cách tự tin;		
		+ Không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Nhưng không trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo.	+ Trình bày được đầy đủ nội dung bài báo cáo nhưng chưa thuyết phục.	+ Trình bày được đầy đủ và thuyết phục nội dung bài báo cáo.		
	Trả lời câu hỏi	Không trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; nhưng chưa thể hiện khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Hoặc ngược lại.	Trả lời được các câu hỏi của hội đồng liên quan đến sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	Trả lời được đầy đủ và thuyết phục các câu hỏi của hội đồng liên quan đến sự hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, tuân thủ các quy định của doanh nghiệp; có khả năng làm việc theo nhóm.	1	

RUBRIC ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
(Final thesis)

Môn học: Luận văn tốt nghiệp (7070457)

Loại hình đánh giá: **Rubric đánh giá nội dung thực** (dành cho GVHD và Báo cáo tại hội đồng tốt nghiệp)

STT	Chuẩn đầu ra môn học	Mô tả nội dung đánh giá	Không đạt	Trung bình	Khá	Giỏi/Xuất sắc	Tỷ lệ (%)
1	Tìm hiểu được khái quát tình hình chung và các điều kiện sản xuất kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp		Không tìm hiểu và phản ánh được các nội dung:	Tìm hiểu được nhưng chưa phản ánh được đầy đủ các nội dung:	Tìm hiểu được và phản ánh được đầy đủ nhưng chưa thuyết phục các nội dung:	Tìm hiểu được và phản ánh được đầy đủ thuyết phục các nội dung:	10
		- Khái quát lịch sử hình thành phát triển doanh nghiệp	- Lịch sử hình thành doanh nghiệp	- Lịch sử hình thành doanh nghiệp	- Lịch sử hình thành doanh nghiệp	- Lịch sử hình thành doanh nghiệp	
		- Qui trình kinh doanh của doanh nghiệp	- Qui trình kinh doanh của doanh nghiệp	- Qui trình kinh doanh của doanh nghiệp	- Qui trình kinh doanh của doanh nghiệp	- Qui trình kinh doanh của doanh nghiệp	
		- Tình hình tổ chức quản lý kinh doanh và lao động của doanh nghiệp	- Tình hình tổ chức quản lý kinh doanh và lao động của doanh nghiệp	- Tình hình tổ chức quản lý kinh doanh và lao động của doanh nghiệp	- Tình hình tổ chức quản lý kinh doanh và lao động của doanh nghiệp	- Tình hình tổ chức quản lý kinh doanh và lao động của doanh nghiệp.	
2	Phân tích được tình hình tài chính và tình hình của một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn)		Không phân tích được các nội dung:	Phân tích được nhưng chưa đầy đủ các nội dung sau:	Phân tích được đầy đủ nhưng chưa thuyết phục các nội dung:	Phân tích được đầy đủ và thuyết phục các nội dung:	15
		- Đánh giá chung hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp	- Tình hình chung hoạt động kinh tế của doanh nghiệp	- Tình hình chung hoạt động kinh tế của doanh nghiệp	- Tình hình chung hoạt động kinh tế của doanh nghiệp	- Tình hình chung hoạt động kinh tế của doanh nghiệp	
		- Phân tích tình hình tài chính	- Tình hình tài chính	- Tình hình tài chính	- Tình hình tài chính	- Tình hình tài chính	

<p>- phân tích một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn): như hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn, hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn, Phân tích tình hình tài chính, công tác hoạch định tài chính doanh nghiệp, cơ cấu tài chính của doanh nghiệp, chính sách cổ tức, tình hình huy động và sử dụng vốn....</p>	<p>- Thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn): như hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn, hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn, Phân tích tình hình tài chính, công tác hoạch định tài chính doanh nghiệp, cơ cấu tài chính của doanh nghiệp, chính sách cổ tức, tình hình huy động và sử dụng vốn....</p>	<p>- Thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn): như hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn, hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn, Phân tích tình hình tài chính, công tác hoạch định tài chính doanh nghiệp, cơ cấu tài chính của doanh nghiệp, chính sách cổ tức, tình hình huy động và sử dụng vốn....</p>	<p>- Thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn): như hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn, hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn, Phân tích tình hình tài chính, công tác hoạch định tài chính doanh nghiệp, cơ cấu tài chính của doanh nghiệp, chính sách cổ tức, tình hình huy động và sử dụng vốn....</p>	<p>- Thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn): như hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn, hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn, Phân tích tình hình tài chính, công tác hoạch định tài chính doanh nghiệp, cơ cấu tài chính của doanh nghiệp, chính sách cổ tức, tình hình huy động và sử dụng vốn....</p>
<p>Tính toán được các chỉ tiêu kinh tế, tài chính khi phân tích các nội dung về tình hình tài chính và tình hình một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn) của doanh nghiệp</p>	<p>Không tính toán được các chỉ tiêu sau:</p>	<p>Tính toán được nhưng chưa đầy đủ các chỉ tiêu sau:</p>	<p>Tính toán được đầy đủ nhưng chưa rõ ràng và logic các chỉ tiêu sau:</p>	<p>Tính toán được đầy đủ, rõ ràng và logic các chỉ tiêu sau:</p>
	<p>- Các chỉ chủ yếu như: Doanh thu, sản lượng, chi phí, Tài sản, nguồn vốn, lợi nhuận... Các chỉ tiêu về lao động, cơ cấu lao động; Năng suất lao động; Quỹ lương và tiền lương bình quân</p>	<p>- Các chỉ chủ yếu như: Doanh thu, sản lượng, chi phí, Tài sản, nguồn vốn, lợi nhuận... Các chỉ tiêu về lao động, cơ cấu lao động; Năng suất lao động; Quỹ lương và tiền lương bình quân</p>	<p>- Các chỉ chủ yếu như: Doanh thu, sản lượng, chi phí, Tài sản, nguồn vốn, lợi nhuận... Các chỉ tiêu về lao động, cơ cấu lao động; Năng suất lao động; Quỹ lương và tiền lương bình quân</p>	<p>- Các chỉ chủ yếu như: Doanh thu, sản lượng, chi phí, Tài sản, nguồn vốn, lợi nhuận... Các chỉ tiêu về lao động, cơ cấu lao động; Năng suất lao động; Quỹ lương và tiền lương bình quân</p>
	<p>- Các chỉ tiêu tài chính thể hiện mức độ đảm bảo nguồn vốn; tình hình thanh toán và khả</p>	<p>- Các chỉ tiêu tài chính thể hiện mức độ đảm bảo nguồn vốn; tình hình thanh toán và khả</p>	<p>- Các chỉ tiêu tài chính thể hiện mức độ đảm bảo nguồn vốn; tình hình thanh toán và khả</p>	<p>- Các chỉ tiêu tài chính thể hiện mức độ đảm bảo nguồn vốn; tình hình thanh toán và khả</p>

			năng thanh toán của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn...	năng thanh toán của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn...	năng thanh toán của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn...	năng thanh toán của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn...	
			- Các chỉ tiêu phân tích thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn)	- Các chỉ tiêu phân tích thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn)	- Các chỉ tiêu phân tích thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn)	- Các chỉ tiêu phân tích thực trạng một vấn đề tài chính cụ thể (theo đề tài đã chọn)	
		Nhận xét được hiện tượng kinh tế qua các chỉ tiêu kinh tế đã tính toán và chỉ ra được nguyên nhân của các kết luận đó	Không nhận xét được qua các chỉ tiêu kinh tế đã tính toán và không chỉ ra nguyên nhân của sự thay đổi các chỉ tiêu kinh tế đó	Nhận xét được qua các chỉ tiêu kinh tế đã tính toán nhưng không chỉ ra nguyên nhân của sự thay đổi các chỉ tiêu kinh tế đó	Nhận xét được qua các chỉ tiêu kinh tế đã tính toán chỉ ra nguyên nhân của sự thay đổi các chỉ tiêu kinh tế đó nhưng chưa thuyết phục	Nhận xét được qua các chỉ tiêu kinh tế đã tính toán chỉ ra nguyên nhân của sự thay đổi các chỉ tiêu kinh tế đó một cách thuyết phục có ý nghĩa thực tế	10
3	Đề xuất được một số giải pháp phù hợp và có tính khả thi để cải thiện/ nâng cao/ thực hiện, ... vấn đề tài chính doanh nghiệp đã lựa chọn nghiên cứu	Tính cần thiết lựa chọn chuyên đề cần giải quyết	Không nêu được tính cần thiết lựa chọn chuyên đề nghiên cứu cả về mặt lý luận và thực tiễn	Nêu được tính cần thiết lựa chọn chuyên đề nghiên cứu về mặt lý luận nhưng không nêu được về mặt thực tiễn	Nêu được tính cần thiết lựa chọn chuyên đề nghiên cứu cả về mặt lý luận và thực tiễn nhưng viết chưa thuyết phục	Nêu được tính cần thiết lựa chọn chuyên đề nghiên cứu cả về mặt lý luận và thực tiễn một cách thuyết phục	10
		Phản ánh cơ sở lý thuyết và định hướng/ chiến lược phát triển doanh nghiệp trong thời gian tới	Không phản ánh cơ sở lý thuyết và định hướng/ chiến lược phát triển doanh nghiệp trong thời gian tới	Áp dụng được kiến thức để phản ánh được sơ sở lý thuyết nhưng không phản ánh được định hướng/chiến lược phát triển doanh nghiệp	Áp dụng được kiến thức để phản ánh được sơ sở lý thuyết và định hướng/chiến lược phát triển doanh nghiệp nhưng chưa logic và khoa học	Áp dụng được kiến thức để phản ánh được sơ sở lý thuyết và định hướng/chiến lược phát triển doanh nghiệp một cách logic và khoa học	25
		Đề xuất các giải pháp cải thiện/	Không áp dụng được kiến thức để đề	Áp dụng được kiến thức để đề xuất giải	Áp dụng được kiến thức để đề xuất giải	Áp dụng được kiến thức để đề xuất giải	15

	hoàn thiện/ nâng cao.... (liên quan đến vấn đề nghiên cứu mà sinh viên lựa chọn)	đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề tồn tại đã nêu ở phần thực trạng	pháp giải quyết vấn đề tồn tại đã nêu ở phần thực trạng nhưng chưa cụ thể và thuyết phục	pháp giải quyết vấn đề tồn tại đã nêu ở phần thực trạng cụ thể nhưng chưa thuyết phục	pháp giải quyết vấn đề tồn tại đã nêu ở phần thực trạng một cách cụ thể thuyết phục và có ý nghĩa thực tế
--	--	--	--	---	---

VII. Nội dung chương trình

7.1. Cấu trúc chương trình đào tạo

STT	Phần chương trình	Số tín chỉ
1	Giáo dục đại cương	48
1.1	Toán và khoa học cơ bản	15
	Bắt buộc toàn khối ngành	9
	Từng ngành tự chọn	6
1.2	Lý luận chính trị	11
1.3	Pháp luật đại cương	2
1.4	Giáo dục thể chất	3
1.5	Giáo dục quốc phòng - an ninh	11
1.6	Tiếng anh	6
2	Giáo dục chuyên nghiệp	88
2.1	Cơ sở ngành/ nhóm ngành	43
2.2	Chuyên ngành	45
2.2.1	Định hướng chuyên ngành	21
2.2.2	Tự chọn bắt buộc	6
2.2.3	Tự chọn tự do	6
2.2.4	Thực tập tốt nghiệp + Thực tập nghiệp vụ	4
2.2.5	Đồ án tốt nghiệp	8
Tổng khối lượng		136

7.2 Danh mục học phần chi tiết

STT	Mã học phần	Tên học phần	Khối lượng A(X-Y-Z)	Số chuyên ngành học trong học kỳ								Ghi chú	
				1	2	3	4	5	6	7	8		
Toán & KH Tự nhiên (Bắt buộc)			15										
1	7010114	Toán cao cấp 1	3	3									
2	7010120	Xác suất thống kê	3		3								
3	7080225	Tin học đại cương + TH	3	3									
4	A	<i>Các môn tự chọn nhóm A (tối thiểu 6 TC)</i>	6		3	3							
Chính trị, Kinh tế, Văn hóa, Xã hội			13										
5	7020105	Triết học Mác - Lênin	3	3									
6	7020302	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2									
7	7020104	Pháp luật đại cương	2		2								
8	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2							
9	7020202	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		2								
10	7020303	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2			2							
Chứng chỉ													
11		Giáo dục quốc phòng	11				3	3	5				
12		Giáo dục thể chất	3	1	1	1							
Ngoại ngữ			6										
13	7010601	Tiếng Anh 1	3		3								
14	7010602	Tiếng Anh 2	3			3							
Cơ sở ngành/nhóm ngành			43										
15	7070102	Kinh tế lượng	3			3							
16	7070104	Kinh tế vi mô	3			3							
17	7070105	Kinh tế vĩ mô	3			3							
18	7070107	Luật Kinh tế	2				2						
19	7070109	Nguyên lý thống kê	2				2						
20	7070115	Tin học ứng dụng trong kinh tế	3								3		
21	7070207	Marketing căn bản	3				3						
22	7070214	Quản trị học	3				3						
23	7070415	Kế toán quản trị	3							3			
24	7070423	Kiểm toán căn bản	3							3			
25	7070428	Lý thuyết tiền tệ	2					2					
26	7070432	Nguyên lý kế toán	3				3						

27	7070447	Tài chính doanh nghiệp 1	3					3				
28	7070436	Tài chính tiền tệ	3				3					
29	7070438	Thị trường chứng khoán	2					2				
30	7070443	Thuế	2					2				
Chuyên ngành/ Các môn bắt buộc và tự chọn của chuyên ngành												
	Tài chính doanh nghiệp		45									
31	7070437	Thanh toán quốc tế	2						2			
32	7070419	Kế toán tài chính doanh nghiệp	3					3				
33	7070449	Ngân hàng thương mại	2						2			
34	7070448	Tài chính doanh nghiệp 2	3					3				
35	7070451	Thị trường tài chính	2							2		
36	7070450	Thực tập nghiệp vụ Tài chính - Ngân hàng	2						2			
37	7070452	Định giá doanh nghiệp	2					2				
38	7070453	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3						3			
39	7070454	Quản trị rủi ro tài chính	2						2			
40	7070455	Tài chính quốc tế	2						2			
41	7070457	Đồ án tốt nghiệp	8								8	
42	7070456	Thực tập tốt nghiệp	2							2		
43	B1	<i>Các môn tự chọn nhóm B (tối thiểu 6 TC)</i>	6					2	2	2		
44	C1	<i>Các môn tự chọn nhóm C (tối thiểu 6 TC)</i>	6		2			2		2		

7.3 Ma trận tích hợp môn học- chuẩn đầu ra

STT	Mã HP	Tên học phần		Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo																	
				Kiến thức						Kỹ năng							Năng lực		Phẩm chất		
				1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3	3,4	3.5	3.6	3.7	4.1	4.2	5.1	5.2	
I.1. Kiến thức toán và khoa học, tự nhiên			15															2			
1	7010114	Toán cao cấp 1	3		2					2									2		
2	7010120	Xác suất thống kê	3		2					2									2		
3	7080225	Tin học đại cương + TH	3		2	2				2					3						
	A	Tự chọn A	6																2		
1	7010115	Toán cao cấp 2	3		2					2									2		
2	7010204	Vật lý đại cương 1	4		2					2									2		
3	7010304	Hóa học đại cương phần 1 + TN	3		2					2									2		
4	7010403	Hình họa và vẽ kỹ thuật + BTL	3		2					2									2		
5	7010603	Tiếng Anh 3	2			2									3		3	2			
6	7010604	Tiếng Anh 4	2			2									3		3	2			
I.2. Kiến thức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội			13																		
4	7020105	Triết học Mác - Lênin	3	2							2						3	3	3		
5	7020302	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2							2						3	3	3		
6	7020104	Pháp luật đại cương	2	2							2						3	3	3		
7	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2							2						3	3	3		
8	7020202	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2							2						3	3	3		
9	7020303	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2							2						3	3	3		
I.3. Tiếng anh			6																		
10	7010601	Tiếng Anh 1	3			2									3		3	2			
11	7010602	Tiếng Anh 2	3			2									3		3	2			
I.4. Giáo dục thể chất			3																		
12	7010701	Giáo dục thể chất 1	1														3	3			3
13	7010702	Giáo dục thể chất 2	1														3	3			3
14	7010703	Giáo dục thể chất 3	1														3	3			3
I.5. Giáo dục quốc phòng			11																		
15	7300101	Công tác quốc phòng - an ninh	3														3	3			3

16	7300102	Đường lối quân sự của Đảng	3														3	3		3
17	7300201	Quân sự chung và chiến thuật	5														3	3		3
II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			88																	
II.1 Cơ sở ngành			43																	
18	7070102	Kinh tế lượng	3			3				2						2	3	3		
19	7070104	Kinh tế vi mô	3			3				2						2	3	3		
20	7070105	Kinh tế vĩ mô	3			3				2						2	3	3		
21	7070107	Luật Kinh tế	2			3				2						2	3	3		
22	7070109	Nguyên lý thống kê	2			3				2						2	3	3		
23	7070115	Tin học ứng dụng trong kinh tế	3		2	2	3			2			3			2	3	3		
24	7070207	Marketing căn bản	3			3				2						2	3	3		
25	7070214	Quản trị học	3			3				2						2	3	3		
26	7070415	Kế toán quản trị	3			3				2	3	5				3	3	3		
27	7070423	Kiểm toán căn bản	3			3				2	3					3	3	3		
28	7070428	Lý thuyết tiền tệ	2			3				2	3					3	3	3		
29	7070432	Nguyên lý kế toán	3			3				2	3					3	3	3		
30	7070447	Tài chính doanh nghiệp 1	3			3				2	3					3	3	3		
31	7070436	Tài chính tiền tệ	3			3				2	3					3	3	3		
32	7070438	Thị trường chứng khoán	2			3				2	3					3	3	3		
33	7070443	Thuế	2			3				2	3					3	3	3		
II.2 Chuyên ngành, thực tập và luận văn tốt nghiệp			45																	
II.2.1 Chuyên ngành tài chính doanh nghiệp			45																	
34	7070437	Thanh toán quốc tế	2				4	5				4	5				4	4		
35	7070419	Kế toán tài chính doanh nghiệp	3				4	5				4	5				3	4		
36	7070449	Ngân hàng thương mại	2				4	5				4	5			3	4	3		
37	7070448	Tài chính doanh nghiệp 2	3				4	5				4	5			3	4	4		
38	7070451	Thị trường tài chính	2				4	5				4	5				4	4		
39	7070450	Thực tập nghiệp vụ Tài chính - Ngân hàng	2				4	5				4	5				3	3		
40	7070452	Định giá doanh nghiệp	2				4	5				4	5			3	4	4		
41	7070453	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3				4	5				4	5			3	4	4		
42	7070454	Quản trị rủi ro tài chính	2				4	5				4	5			3	3	3		

43	7070455	Tài chính quốc tế	2					4	5				4	5			3	4		
44	7070457	Đồ án tốt nghiệp	8					4	5				4	5			3	3		
45	7070456	Thực tập tốt nghiệp	2					4	5				4	5			3	3		
46	B1	Tự chọn B	6																	
47	C1	Tự chọn C	6																	
	B1	Tự chọn B	6																	
1	7070116	Tiếng Anh Tài chính - Ngân hàng	2					3	2				3	3	3	5		3	3	
2	7070407	Kế toán bảo hiểm	2					3	5				4	4			3	3	3	
3	7070408	Kế toán chi phí sản xuất	2					3	5				4	4			3	3	3	
4	7070409	Kế toán đơn vị công trên máy	2					3	5				4	4			3	3	3	
5	7070410	Kế toán dự trữ Nhà nước	2					3	5				4	4			3	3	3	
6	7070411	Kế toán hành chính sự nghiệp	4					3	5				4	4			3	3	3	
7	7070412	Kế toán máy	2					3	5				4	4			3	3	3	
8	7070413	Kế toán ngân hàng	2					3	5				4	4			3	3	3	
9	7070414	Kế toán ngân sách nhà nước	3					3	5				4	4			3	3	3	
10	7070420	Kế toán thuế	2					3	5				4	4			3	3	3	
11	7070421	Kế toán thương mại dịch vụ	3					3	5				4	4			3	3	3	
12	7070422	Kế toán xây dựng cơ bản	2					3	5				4	4			3	3	3	
13	7070425	Lý thuyết bảo hiểm	2					3	4				4	5			3	4	3	
14	7070426	Lý thuyết kế toán công	3					3	4				4	4			3	3	3	
15	7070427	Lý thuyết tài chính công	3					4	4				4	5			3	4	4	
16	7070429	Nghiệp vụ bảo hiểm	2					4	4				4	5			3	4	4	
17	7070430	Nghiệp vụ hải quan	2					4	4				4	5			3	4	4	
18	7070431	Nghiệp vụ ngân hàng	2					4	5				4	5			3	4	4	
19	7070433	Phân tích chính sách công	3					4	5				4	5			3	4	4	
20	7070434	Quản lý tài chính trong đơn vị công	3					4	5				4	5			3	4	4	
21	7070444	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp	3					3	4				4	5			3	3	3	
22	7070445	Tổ chức công tác kế toán trong đơn vị công	2					3	4				4	5			3	3	3	
23	7070446	Tổ chức quản lý thuế	2					4	4				4	5			3	4	4	
24	7070458	Thuế quốc tế	2					4	4				4	5			3	4	4	

	C1	Tự chọn C	6																
1	7000001	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2		2				2						2	2			
2	7000002	Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm	2												3	3			
3	7000003	Kỹ năng soạn thảo văn bản quản lý hành chính	2		2				2						2	2			
4	7000004	Kỹ năng tư duy phê phán	2												3	3			
5	7000005	Tâm lý học đại cương	2		2				2						2	2			
6	7000006	Tiếng Việt thực hành	2		2				2						2	2			
7	7070101	Kinh doanh quốc tế	2				3				2				3	3			
8	7070103	Kinh tế quốc tế	2				3				2				3	3			
9	7070106	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2				3				2				3	3			
10	7070108	Mô hình toán kinh tế	2				3				2				3	3			
11	7070110	Pháp luật về doanh nghiệp	2				3				2			2	3	3			
12	7070112	Thống kê kinh tế doanh nghiệp	2				3				2				3	3			
13	7070113	Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế	2			3	3				2		4		3	3			
14	7070205	Khởi nghiệp kinh doanh	2				3				2				3	3			
15	7070211	Quản trị chiến lược	2				3				2				3	3			
16	7070216	Quản trị logistics kinh doanh	2				3				2				3	3			
17	7070220	Quản trị tri thức	2				3				2				3	3			
18	7070222	Tâm lý học quản trị kinh doanh	2				3				2				3	3			
19	7070310	Kinh tế công nghiệp	3				3				2				3	3			
20	7070312	Kinh tế môi trường	2				3				2				3	3			
21	7070313	Kinh tế nguyên liệu khoáng và đánh giá kinh tế khoáng sản	2				3				2				3	3			
22	7070314	Kinh tế phát triển	2				3				2				3	3			
23	7070315	Kinh tế và quản trị doanh nghiệp	3				3				2				3	3			
24	7070321	Quản trị dự án đầu tư	2				3				2				3	3			
25	7070324	Quản trị nhân lực	2				3				2				3	3			
26	7070327	Quản trị sản xuất	2				3				2				3	3			
27	7070330	Quản trị thương hiệu	2				3				2				3	3			
28	7070335	Văn hóa doanh nghiệp	2				3				2				3	3			

29	7080621	Tin học văn phòng nâng cao	2		3		3				2			3		3	3		
----	---------	----------------------------	---	--	---	--	---	--	--	--	---	--	--	---	--	---	---	--	--

Chú thích: 1: Biết; Bắt chước, tiếp thu; 2: Hiểu; vận dụng, đáp ứng; 3: Áp dụng, Chuẩn hóa, đưa ra được; 4: Phân tích, liên kết, Hình thành; 5: Tổng hợp; Biểu hiện, truyền đạt

(Hoặc 1: Đóng góp ít; 2: đóng góp thấp; 3: Đóng góp trung bình; 4: Đóng góp khá; 5: Đóng góp cao)

7.4 Kế hoạch học tập

KẾ HOẠCH HỌC TẬP CHUẨN																									
Ngành: Tài chính - Ngân hàng 7340201			Khóa: 64			Số TC: 137			Thời gian: 4 năm																
STT	Học kỳ 1	12	Học kỳ 2	16	Học kỳ 3	20	Học kỳ 4	19	Học kỳ 5	22	Học kỳ 6	22	Học kỳ 7	16	Học kỳ 8	10									
1	7010114	Toán cao cấp 1	3	7010601	Tiếng Anh 1	3	7010602	Tiếng Anh 2	3	7070214	Quản trị học	3	7070428	Lý thuyết tiền tệ	2	7070415	Kế toán quản trị	3	7070115	Tin học ứng dụng trong kinh tế	3	7070441	Thực tập tốt nghiệp	2	
2	7020105	Triết học Mác - Lênin	3	7010120	Xác suất thống kê	3	7020303	Lịch sử Đảng Công sản Việt Nam	2	7070107	Luật Kinh tế	2	7070447	Tài chính doanh nghiệp 1	3	7070448	Tài chính doanh nghiệp 2	3	7070452	Định giá doanh nghiệp	2	7070405	Đồ án tốt nghiệp	8	
3	7020302	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	7020104	Pháp luật đại cương	2	7070102	Kinh tế lương	3	7070109	Nguyên lý thống kê	2	7070438	Thị trường chứng khoán	2	7070423	Kiểm toán căn bản	3	7070453	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3				
4	7080225	Tin học đại cương + TH	3	7020202	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	7070104	Kinh tế vi mô	3	7070207	Marketing căn bản	3	7070443	Thuế	2	7070449	Ngân hàng thương mại	2	7070454	Quản trị rủi ro tài chính	2				
5				7010603	(TC_A) Tiếng Anh 3	3	7070105	Kinh tế vi mô	3	7070432	Nguyên lý kế toán	3	7070437	Thanh toán quốc tế	2	7070451	Thị trường tài chính	2	7070455	Tài chính quốc tế	2				
6				7000002	(TC_C) Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm	2	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	7070436	Tài chính tiền tệ	3	7070419	Kế toán tài chính doanh nghiệp	3	7070450	Thực tập nghiệp vụ Tài chính - Ngân hàng	2	7070446	(TC_B) Tổ chức quản lý thuế	2				
7							7010604	(TC_A) Tiếng Anh 4	3				7070427	(TC_B) Lý thuyết tài chính công	3	7070420	(TC_B) Kế toán thuế	2	7070113	(TC_C) Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế	2				
8													7070321	(TC_C) Quản trị dự án đầu tư	2										
9																									
10	7010701	Giáo dục thể chất 1	1	7010702	Giáo dục thể chất 2	1	7010703	Giáo dục thể chất 3	1	7300102	Đường lối quản sự của Đảng	3	7300101	Công tác quốc phòng - an ninh	3	7300201	Quản sự chung và chiến thuật	5							

7.5 Mô tả tóm tắt nội dung học phần

7070407 2 (2-0-4) Kế toán bảo hiểm

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070425 (Lý thuyết bảo hiểm)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp bảo hiểm. Học phần này giới thiệu cho sinh viên những đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bảo hiểm khác biệt so với các doanh nghiệp sản xuất khác. Giới thiệu, hướng dẫn cho sinh viên cách hạch toán các nghiệp vụ phát sinh trong doanh nghiệp bảo hiểm trong các phần hành kế toán.

Nội dung: Nội dung học phần gồm 5 chương:

Chương 1: Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp bảo hiểm

Chương 2: Kế toán tài sản trong doanh nghiệp bảo hiểm

Chương 3: Kế toán các khoản thanh toán

Chương 4: Kế toán doanh thu chi phí trong doanh nghiệp bảo hiểm

Chương 5: Báo cáo tài chính trong doanh nghiệp bảo hiểm

7070408 2 (2-0-4) Kế toán chi phí sản xuất

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: (7070432) Nguyên lý kế toán

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên nắm được những kiến thức chung nhất về tập hợp chi phí sản xuất, nắm vững được các phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang, nắm vững được các phương pháp tính giá thành sản phẩm của doanh nghiệp nói chung, nắm được cơ sở lý luận kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại các doanh nghiệp khai thác than theo công nghệ khai thác than hầm lò và khai thác than lộ thiên, nắm được cơ sở lý luận kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại các doanh nghiệp công nghiệp khác như doanh nghiệp sản xuất xi măng, khai thác đá vôi.

Nội dung: gồm 3 phần chính:

Phần 1: hệ thống hóa lại kiến thức liên quan đến công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm đối với doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung.

Phần 2: giới thiệu công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm than đối với các doanh nghiệp khai thác than theo công nghệ hầm lò và công nghệ lộ thiên.

Phần 3: giới thiệu công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm đối với các doanh nghiệp công nghiệp khác như doanh nghiệp sản xuất xi măng, đá vôi...

7070409 2 (2-0-4) Kế toán đơn vị công trên máy

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: (7070426) Lý thuyết kế toán công

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và hệ thống thông tin kế toán, nắm vững được hệ thống công nghệ thông tin trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, nắm vững được cơ sở lý thuyết và thực hành các phân hệ làm việc của phần mềm kế toán Mimoso.Net 2015.

Nội dung: gồm 2 phần chính, trong đó: phần 1 giới thiệu tổng quan về vai trò của hệ thống thông tin kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, ứng dụng của công nghệ thông tin trong hoạt động kế toán hành chính sự nghiệp; phần 2: học phần giới thiệu về nội dung của các phần mềm kế toán máy nói chung hiện nay và hướng dẫn sử dụng một phần mềm cụ thể (phần mềm Misa Mimoso.NET 2015) để thực hiện công tác kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp.

7070410 2 (2-0-4) Kế toán dự trữ nhà nước

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng tính toán, phân tích, tổng hợp về kế toán tại các đơn vị dự trữ nhà nước.

Nội dung: gồm 7 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về kế toán dự trữ nhà nước.

Chương 2: Kế toán vốn bằng tiền, vật tư, hàng hóa và đầu tư tài chính.

Chương 3: Kế toán tài sản cố định.

Chương 4: Kế toán các khoản thu chi

Chương 5: Kế toán nguồn kinh phí, vốn, quỹ

Chương 6: Kế toán thanh toán

Chương 7: Báo cáo kế toán của tổ chức dự trữ nhà nước.

7070411 4 (4-0-8) Kế toán hành chính sự nghiệp

Học phần tiên quyết: 7070426 (Lý thuyết kế toán công)

Học phần học trước: 7070427 (Lý thuyết tài chính công)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho người học kiến thức cơ bản về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và nội dung của công tác kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp; về nội dung, nguyên tắc, quy trình xử lý chứng từ thu, chi và phương pháp hạch toán kế toán vốn bằng tiền và các khoản đầu tư ngắn hạn; về nội dung, nguyên tắc xác định trị giá nhập kho, trị giá xuất kho, quy trình xử lý chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa; về nội dung, nguyên tắc xác định nguyên giá, quy trình xử lý chứng từ và phương pháp hạch toán tình hình tăng, giảm, sửa chữa tài sản cố định, kế toán XDCB và các khoản đầu tư tài chính dài hạn; về nội dung, nguyên tắc, tình hình thanh toán các khoản phải thu cũng như các khoản phải trả, quy trình xử lý chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán các khoản thanh toán; về nội dung, nguyên tắc, quy trình xử lý chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán nguồn vốn kinh doanh, nguồn kinh phí và quỹ; về nội dung, nguyên tắc, quy trình xử lý chứng từ và phương pháp hạch toán kế toán các khoản thu, chi trong đơn vị hành chính sự nghiệp; về yêu cầu, nội dung, nguyên tắc, phương pháp lập các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp.

Nội dung: gồm có 9 chương:

Chương 1: Khái quát tổ chức công tác kế toán trong đơn vị Hành chính sự nghiệp

Chương 2: Kế toán vốn bằng tiền và các khoản đầu tư

Chương 3: Kế toán hàng tồn kho

Chương 4: Kế toán tài sản cố định

Chương 5: Kế toán các nghiệp vụ thanh toán

Chương 6: Kế toán nguồn vốn, nguồn kinh phí và quỹ cơ quan

Chương 7: Kế toán các khoản phải thu

Chương 8: Kế toán các khoản chi

Chương 9: Hệ thống báo cáo kế toán Hành chính sự nghiệp

7070412 2 (2-0-4) Kế toán máy

Học phần tiên quyết: 7070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần học trước: 7070417 (Kế toán tài chính 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán trong quản lý doanh nghiệp và hướng dẫn sử dụng phần mềm cụ thể (phần mềm MISA SME. NET) để thực hiện công tác kế toán trong các doanh nghiệp như: Phân hệ kế toán quỹ, Phân hệ kế toán mua hàng, Phân hệ kế toán bán hàng, Phân hệ vật tư hàng hóa, phân hệ Kế toán tài sản cố định, phân hệ Kế toán giá thành....

Nội dung: gồm 6 chương:

- Chương 1. Hệ thống thông tin kế toán với doanh nghiệp
- Chương 2. Công nghệ thông tin với kế toán doanh nghiệp
- Chương 3. Khởi động và làm việc với MISA SME. NET
- Chương 4. Các tiện ích trong MISA SME. NET
- Chương 5. Thiết lập thông tin và số liệu kế toán ban đầu
- Chương 6. Quy trình hạch toán trên MISA SME. NET

7070413 2 (2-0-4) Kế toán ngân hàng

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng. Học phần này giới thiệu cho sinh viên các khái niệm, nhiệm vụ của kế toán, tài khoản, chứng từ kế toán và quy trình kế toán trong các phần hành kế toán của ngân hàng thương mại. Đồng thời cung cấp các kỹ năng tính toán, phân tích, tổng hợp cung cấp thông tin cho nhà quản trị ngân hàng.

Nội dung: gồm 7 chương:

- Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng.
- Chương 2: Kế toán nguồn vốn của ngân hàng thương mại.
- Chương 3: Kế toán nghiệp vụ kinh doanh.
- Chương 4: Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ, các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán quốc tế.
- Chương 5: Kế toán thanh toán vốn giữa các ngân hàng.
- Chương 6: Kế toán tài sản cố định, công cụ lao động trong ngân hàng thương mại.
- Chương 7: Kế toán kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính trong ngân hàng thương mại.

7070414 3 (3-0-6) Kế toán Ngân sách Nhà nước

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070426 (Lý thuyết tài chính công)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Kế toán ngân sách nhà nước và kho bạc nhà nước (NSNN & KBNN) cung cấp những kiến thức kế toán NSNN & KBNN cơ bản gồm: Tổng quan về kế toán NSNN & KBNN, chứng từ, tài khoản sử dụng, phương pháp hạch toán của kế toán vốn bằng tiền, kế toán chi – chi ngân sách nhà nước, kế toán cân đối thu chi ngân sách nhà nước, kế toán các khoản vay và nhận viện trợ của ngân sách nhà nước qua kho bạc, kế toán tiền gửi và các quỹ tài chính tại kho bạc nhà nước, kế toán thanh toán, phương pháp lập báo cáo tài chính và báo cáo nhanh của kho bạc nhà nước. Cuối cùng môn học trang bị cho người học những kiến thức thực tế và tiến hành thực hiện được quy trình công việc của kế toán trong đơn vị thuộc ngân sách nhà nước và kho bạc nhà nước theo đúng luật kế toán do Bộ tài chính ban hành.

Nội dung: gồm 7 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về kế toán ngân sách và kho bạc nhà nước

Chương 2: Kế toán vốn bằng tiền

Chương 3: Kế toán ngân sách nhà nước

Chương 4: Kế toán vay nợ, nhận viện trợ của nhà nước qua kho bạc nhà nước

Chương 5: Kế toán thanh toán

Chương 6: Kế toán ngân sách xã phường

Chương 7: Báo cáo tài chính

7070415 3 (3-0-6) Kế toán quản trị

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán quản trị. Học phần này giới thiệu cho sinh viên các khái niệm, phân loại, cách tính, ý nghĩa của các chỉ tiêu liên quan đến kế toán quản trị như: chi phí biến đổi, chi phí cố định, số dư đảm phí, độ lớn đòn bẩy kinh doanh, mối quan hệ giữa chi phí – khối lượng – lợi nhuận, cách lập dự toán sản xuất kinh doanh, đánh giá hoàn vốn và định giá sản phẩm... Đồng thời cung cấp các kỹ năng tính toán, phân tích, tổng hợp để giúp nhà quản trị ra quyết định.

Nội dung: gồm 6 chương:

Chương 1: Khái quát về kế toán quản trị.

Chương 2: Kế toán quản trị chi phí, giá thành.

Chương 3: Mối quan hệ Chi phí - Khối lượng - Lợi nhuận.

Chương 4: Kế toán quản trị với việc lập dự toán sản xuất kinh doanh, phân tích biến động chi phí.

Chương 5: Kế toán quản trị cho việc ra quyết định.

Chương 6: Đánh giá hoàn vốn và định giá sản phẩm.

7070419 3 (3-0-6) Kế toán tài chính doanh nghiệp

Học phần tiên quyết: 74070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Mục tiêu của học phần là cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản và hệ thống về công tác kế toán trong các doanh nghiệp bao gồm: Kế toán vốn bằng tiền, kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán tài sản cố định, kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính

Nội dung: gồm có 7 chương:

Chương 1: Kế toán vốn bằng tiền

Chương 2: Kế toán nguyên vật liệu và CCDC

Chương 3: Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

Chương 4: Kế toán tài sản cố định

Chương 5: Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

Chương 6: Kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả sản xuất kinh doanh

Chương 7: Báo cáo tài chính

7070420 2 (2-0-4) Kế toán thuế

Học phần tiên quyết: 74070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần học trước: 7070433 (Thuế)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Kế toán thuế là học phần kiến thức tự chọn ngành kế toán trong đó học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về việc vận dụng chứng từ, sổ sách, báo cáo để thực hiện kế toán

một số sắc thuế điển hình trong doanh nghiệp như kế toán thuế GTGT, kế toán thuế TNDN, kế toán thuế TTĐB, kế toán thuế XNK.

Nội dung: gồm có 5 chương:

- Chương 1: Kế toán thuế giá trị gia tăng trong doanh nghiệp
- Chương 2: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt trong doanh nghiệp
- Chương 3: Kế toán thuế xuất nhập khẩu trong doanh nghiệp
- Chương 4: Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp
- Chương 5: Kế toán một số loại thuế khác trong doanh nghiệp

7070421 3 (3-0-6) Kế toán thương mại dịch vụ

Học phần tiên quyết: 74070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần học trước: 7070417 (Kế toán tài chính 1)

Học phần song song:

Mục tiêu: Học phần trang bị kiến thức tổng quan về doanh nghiệp thương mại dịch vụ và tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ, kế toán quá trình mua hàng, bán hàng và kế toán doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.

Nội dung: gồm có 3 chương:

- Chương 1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ
- Chương 2. Kế toán nghiệp vụ mua bán hàng hóa trong doanh nghiệp thương mại
- Chương 3. Kế toán nghiệp vụ chủ yếu trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ

7070422 2(2-0-4) Kế toán xây dựng cơ bản

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những vấn đề chung về hoạt động xây dựng cơ bản như đặc điểm hoạt động xây lắp, các khái niệm liên quan đến xây dựng cơ bản, hiểu biết về hợp đồng xây dựng, các quy trình đầu tư xây dựng cơ bản và các phương thức đầu tư xây dựng cơ bản, nắm được phương pháp hạch toán kế toán trong hoạt động xây dựng cơ bản tại đơn vị kinh doanh xây lắp và tại đơn vị chủ đầu tư

Nội dung: gồm có 2 chương:

- Chương 1: Kế toán xây dựng cơ bản tại đơn vị kinh doanh xây lắp
- Chương 2: Kế toán xây dựng cơ bản tại đơn vị chủ đầu tư

7070423 3 (3-0-6) Kiểm toán căn bản

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 74070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Kiểm toán căn bản là học phần kiến thức nằm trong chương trình khung ngành kế toán doanh nghiệp. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết kiểm toán: về các khái niệm cơ bản, hệ thống các phương pháp áp dụng trong cuộc kiểm toán, trình tự thực hiện một cuộc kiểm toán, hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế, Việt Nam, các vấn đề về kiểm toán viên và tổ chức kiểm toán

Nội dung: gồm có 5 chương:

Chương 1: Một số vấn đề chung về kiểm toán

Chương 2: Phương pháp kiểm toán

Chương 3: Trình tự kiểm toán

Chương 4: Kiểm toán viên và tổ chức kiểm toán

Chương 5: Hệ thống chuẩn mực kiểm

7070425 2(2-0-4) Lý thuyết bảo hiểm

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Bảo hiểm. Giới thiệu, làm quen với đặc điểm của hoạt động Bảo hiểm. Tìm hiểu hệ thống bảo hiểm trong nước, đặc điểm và nguyên tắc của một số sản phẩm tiêu biểu.

Nội dung: gồm 6 chương:

Chương 1: Tổng quan về bảo hiểm

Chương 2: Hợp đồng bảo hiểm

Chương 3: Cơ sở kỹ thuật của hoạt động bảo hiểm

Chương 4: Thị trường bảo hiểm

Chương 5: Pháp luật và quản lý nhà nước về hoạt động bảo hiểm

Chương 6: Hiệp hội nghề bảo hiểm trong nền kinh tế thị trường

7070426 3 (3-0-6) Lý thuyết kế toán công

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không
Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về kế toán công, nắm vững các phương pháp kế toán được áp dụng trong đơn vị công, kiến thức về nguyên tắc, trình tự, phương pháp hạch toán các nghiệp vụ chủ yếu trong một số đơn vị kế toán công đặc thù, về phương pháp ghi sổ và hình thức kế toán áp dụng trong đơn vị kế toán công

Nội dung: gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan về kế toán công

Chương 2: Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu trong đơn vị hành chính sự nghiệp

Chương 3: Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu về Ngân sách xã phường

Chương 4: Phương pháp ghi sổ kế toán và các hình thức kế toán trong đơn vị kế toán công

7070427 3 (3-0-6) Lý thuyết tài chính công

Học phần tiên quyết: Không
Học phần học trước: Không
Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về khu vực công và tài chính công, NSNN và thu NSNN, hàng hóa công và chi tiêu công, cân đối thu chi NSNN, nợ công, tín dụng nhà nước, quỹ tài chính ngoài NSNN, chính sách tài chính công của Việt Nam.

Nội dung: gồm 8 chương:

Chương 1. Tổng quan về Khu vực công và tài chính công

Chương 2. NSNN và thu NSNN

Chương 3. Hàng hóa công và chi tiêu công

Chương 4. Cân đối thu chi NSNN

Chương 5. Nợ công

Chương 6. Tín dụng nhà nước

Chương 7. Quỹ tài chính ngoài NSNN

Chương 8. Chính sách tài chính công của Việt Nam

7070428 2 (2-0-4) Lý thuyết tiền tệ

Học phần tiên quyết: Không
Học phần học trước: 7070104 (Kinh tế vi mô), 7070105 (Kinh tế vĩ mô)
Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cung cầu tiền, các chế độ lưu thông tiền, tiền giấy, lạm phát và các biện pháp ổn định tiền tệ, tín dụng và lãi suất tín dụng, NHTM và các tổ chức tín dụng, NHTW và thị trường tiền tệ

Nội dung: gồm có 6 chương:

Chương 1: Tiền và cung cầu tiền

Chương 2: Các chế độ lưu thông tiền và vai trò của vàng trong nền kinh tế thị trường

Chương 3: Tiền giấy, lạm phát và các biện pháp ổn định lưu thông tiền tệ

Chương 4: Tín dụng và lãi suất tín dụng

Chương 5: Ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng

Chương 6: Ngân hàng trung ương và thị trường tiền tệ

7070429 2 (2-0-4) Nghiệp vụ bảo hiểm

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các loại bảo hiểm trong đơn vị hành chính sự nghiệp, giúp sinh viên nắm bắt được các nội dung liên quan bản chất, chức năng, đối tượng tham gia, hệ thống các chế độ từng loại bảo hiểm. Hệ thống lại một số nội dung tổng quan về bảo hiểm; Đi sâu tìm hiểu các vấn đề liên quan và các nghiệp vụ chủ yếu 3 loại hình bảo hiểm trong đơn vị hành chính sự nghiệp là bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế.

Nội dung: gồm 4 chương

Chương 1: Tổng quan về bảo hiểm

Chương 2: Bảo hiểm xã hội

Chương 3: Bảo hiểm thất nghiệp

Chương 4: Bảo hiểm y tế

7070430 2 (2-0-4) Nghiệp vụ hải quan

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Môn học Nghiệp vụ Hải quan giới thiệu khái quát cho sinh viên về hải quan Việt Nam về sự ra đời và phát triển; Cung cấp có hệ thống các kiến thức về nghiệp vụ Hải quan cũng như các nội dung về trình tự thủ tục khai báo hải quan đối với các loại hình xuất nhập khẩu; Quy

trình nghiệp vụ kiểm tra giám sát hải quan, phương pháp nhận diện tội buôn lậu và gian lận thương mại và biện pháp phòng chống. Từ đó có các biện pháp tránh được những sai sót và vi phạm các quy định của pháp luật về Hải quan.

Nội dung: Gồm 4 chương

Chương 1: Tổng quan về ngành hải quan Việt Nam

Chương 2: Thủ tục hải quan

Chương 3: Giám sát kiểm tra hải quan

Chương 4: Nghiệp vụ chống buôn lậu và gian lận thương mại

7070431 2 (2-0-4) Nghiệp vụ ngân hàng

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ), 7070428 (Lý thuyết tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nghiệp vụ ngân hàng thương mại như huy động vốn, cho vay, bảo lãnh, ủy thác... Thực hành được một số bài tập liên quan đến các hoạt động của ngân hàng

Nội dung: gồm 6 chương:

Chương 1: Khái quát về ngân hàng thương mại và các hoạt động của ngân hàng thương mại

Chương 2: Hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại

Chương 3: Hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại

Chương 4: Hoạt động thanh toán của ngân hàng thương mại

Chương 5: Hoạt động thanh toán quốc tế trong ngoại thương

Chương 6: Hoạt động khác của ngân hàng thương mại

7070432 3 (3-0-6) Nguyên lý kế toán

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070104 (Kinh tế vi mô); 7070105 (Kinh tế vĩ mô)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Học phần trang bị các kiến thức tổng quan về hạch toán kế toán, đối tượng của kế toán, phương pháp chứng từ kế toán và kiểm kê, phương pháp tài khoản và ghi sổ kép, đo lường đối tượng kế toán, phương pháp tổng hợp cân đối kế toán, kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, phương pháp ghi sổ kế toán và các hình thức kế toán

Nội dung: Gồm 8 chương

Chương 1. Tổng quan về hạch toán kế toán

- Chương 2. Đối tượng kế toán
- Chương 3. Phương pháp chứng từ và kiểm kê
- Chương 4. Phương pháp tài khoản và ghi sổ kép
- Chương 5. Đo lường đối tượng kế toán
- Chương 6. Phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán
- Chương 7. Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu
- Chương 8. Phương pháp ghi sổ kế toán và các hình thức kế toán

7070433 3 (3-0-6) Phân tích chính sách công

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ), 7070427 (Lý thuyết tài chính công)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung nhất về chính sách công, các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách công và chu trình của chính sách công, phân tích chính sách công, quy trình phân tích chính sách công, nội dung và phương pháp phân tích chính sách công, kết quả phân tích chính sách công

Nội dung: gồm có 7 chương:

- Chương 1: Khái quát về chính sách công
- Chương 2: Các nhân tố tác động trong quá trình chính sách công
- Chương 3: Chu trình chính sách công
- Chương 4: Những vấn đề chung về phân tích chính sách công
- Chương 5: Quy trình phân tích chính sách công
- Chương 6: Nội dung và phương pháp phân tích chính sách công
- Chương 7: Truyền đạt kết quả phân tích chính sách công

7070434 3(3-0-6) Quản lý tài chính trong đơn vị công

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070427 (Lý thuyết tài chính công)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức khái quát về tài chính tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, nội dung quản lý quỹ tiền lương, quản lý tài sản tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, cơ chế lập dự toán thu chi, chế độ cấp phát kinh phí, quyết toán thu chi trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cơ chế quản lý tài chính tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Nội dung: Tổng quan về tài chính và quản lý tài chính trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, nội dung thu, chi, chế độ thu, chi, cơ chế quản lý tài chính, quản lý quỹ tiền lương, quản lý tài sản tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

7070436 3 (3-0-6) Tài chính tiền tệ

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070104 (Kinh tế vi mô), 7070105 (kinh tế vĩ mô)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức về tổng quan về tài chính; khái niệm, đặc điểm, vai trò của các khâu trong hệ thống tài chính như: NSNN, tài chính doanh nghiệp, bảo hiểm, tín dụng, thị trường tài chính và tài chính quốc tế

Nội dung: gồm 7 chương:

Chương 1: Những vấn đề cơ bản về tài chính

Chương 2: Ngân sách nhà nước

Chương 3: Tài chính doanh nghiệp

Chương 4: Bảo hiểm

Chương 5: Tín dụng

Chương 6: Thị trường tài chính

Chương 7: Tài chính quốc tế

7070437 2 (2-0-4) Thanh toán quốc tế

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070428 (Lý thuyết tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Mục tiêu của học phần là cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản và có hệ thống về thanh toán quốc tế, nắm được các nội dung trọng điểm liên quan đến thanh toán quốc tế.

Nội dung: gồm có 6 chương:

Chương 1: Tổng quan về thanh toán quốc tế

Chương 2: Tỷ giá hối đoái

Chương 3: Phương tiện thanh toán quốc tế

Chương 4: Phương thức thanh toán quốc tế

Chương 5: Rủi ro trong thanh toán quốc tế

Chương 6: Xu hướng phát triển thanh toán quốc tế trong thời đại hội nhập

7070438 2 (2-0-4) Thị trường chứng khoán

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070105 (Kinh tế vĩ mô).

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Học phần giới thiệu khái quát cơ cấu, mục tiêu hoạt động cũng như các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán. Khái niệm, đặc điểm và phương thức phát hành trên thị trường sơ cấp, hàng hóa trên thị trường sơ cấp. Cơ cấu tổ chức, chức năng của sở giao dịch chứng khoán, cơ chế hình thành giá trong sở giao dịch, đặc điểm của thị trường OTC, ước định giá cổ phiếu, trái phiếu

Nội dung: gồm 5 chương

Chương 1: Tổng quan về thị trường chứng khoán

Chương 2: Thị trường chứng khoán sơ cấp

Chương 3: Thị trường chứng khoán thứ cấp

Chương 4: Ước định giá chứng khoán

Chương 5: Phân tích chứng khoán

7070443 2 (2-0-4) Thuế

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về loại thuế phổ biến trong nền kinh tế như thuế xuất khẩu, nhập khẩu, thuế TTĐT, thuế VAT, thuế TNDN, thuế TNCN và các loại thuế khác

Nội dung: gồm 6 chương:

Chương 1. Tổng quan về thuế

Chương 2. Thuế xuất khẩu, nhập khẩu

Chương 3. Thuế tiêu thụ đặc biệt

Chương 4. Thuế giá trị gia tăng

Chương 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chương 6. Thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác

7070444 3 (3-0-6) Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

Học phần tiên quyết: 7070432 (Nguyên lý kế toán)

Học phần học trước: 7070418 (Kế toán tài chính 2)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên tổng hợp kiến thức lý thuyết về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, vận dụng lý thuyết để tổ chức thực hiện thu nhận, xử lý, hệ thống hóa và cung cấp thông tin kế toán trong doanh nghiệp

Nội dung:

Học phần Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp cung cấp kiến thức về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: Tổ chức thu nhận, xử lý, hệ thống hóa thông tin, cung cấp thông tin về các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp, đồng thời cung cấp các kiến thức về tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp để thực hiện tốt các nội dung trên.

7070445 2 (2-0-4) Tổ chức công tác kế toán công

Học phần tiên quyết: 7070426 (Lý thuyết kế toán công)

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị công, vận dụng lý thuyết vào thực tế để thực hành kế toán trong các đơn vị công

Nội dung: Tổ chức công tác kế toán công là học phần kiến thức ngành kế toán tài chính công trong đó học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về tổ chức và thực hiện công tác kế toán trong một đơn vị công gồm: tổ chức bộ máy và nhân sự kế toán; tổ chức vận dụng chứng từ kế toán; tổ chức hệ thống tài khoản và quy trình kế toán; tổ chức sổ kế toán; tổ chức hệ thống báo cáo kế toán

7070446 2 (2-0-4) Tổ chức quản lý thuế

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070443 (Thuế)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Quản lý thuế. Những vấn đề chung về quản lý thuế, những vấn đề lý luận và quy trình nghiệp vụ thực hiện các chức năng quản lý thuế như: quản lý kê khai thuế, kế toán thuế, thống kê thuế, tuyên truyền thuế, dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế, thanh tra kiểm tra thuế, quản lý nợ và cưỡng chế thuế,... Môn học là kiến thức nền tảng

cần thiết và làm cơ sở cho người học nghiên cứu các môn chuyên ngành. Khi nghiên cứu quản lý thuế, người học không chỉ được đề cập đến lý thuyết mà còn được hướng dẫn vận dụng thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ gia đình, hợp tác xã hay các loại hình doanh nghiệp khác...

Nội dung: Gồm 6 chương

- Chương 1: Tổng quan về quản lý thuế
- Chương 2: Tổ chức bộ máy quản lý thuế
- Chương 3: Đăng ký thuế
- Chương 4: Kê khai thuế
- Chương 5: Kiểm tra, thanh tra thuế
- Chương 6: Xử lý vi phạm pháp luật thuế

7070447 3 (3-0-6) Tài chính doanh nghiệp 1

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp. Học phần này cung cấp cho sinh viên các khái niệm, mục tiêu, vai trò, nguyên tắc và bộ máy quản lý tài chính doanh nghiệp và một số kiến thức cơ bản trong phân môn tài chính doanh nghiệp 1 như quản lý vốn trong doanh nghiệp, chi phí, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp; xác định chi phí sử dụng vốn và các loại đòn bẩy trong doanh nghiệp; phân tích tài chính doanh nghiệp.

Nội dung: gồm 6 chương:

- Chương 1: Tổng quan về Tài chính doanh nghiệp
- Chương 2: Vốn kinh doanh của doanh nghiệp
- Chương 3: Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp
- Chương 4: Nguồn vốn của doanh nghiệp
- Chương 5: Hệ thống đòn bẩy và chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp
- Chương 6: Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp

7070448 3 (3-0-8) Tài chính doanh nghiệp 2

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070447 (Tài chính doanh nghiệp 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp. Học phần cung

cấp cho sinh viên những kiến thức về giá trị thời gian của tiền, mối quan hệ giữa tỷ suất sinh lời và rủi ro, các quyết định đầu tư của doanh nghiệp, quyết định thuê tài sản, chính sách cổ tức của công ty cổ phần, lập kế hoạch tài chính, xác định giá trị doanh nghiệp và tài chính trong sáp nhập, hợp nhất và phá sản doanh nghiệp

Nội dung: gồm 7 chương:

Chương 1: Giá trị theo thời gian của tiền, tỷ suất sinh lời và rủi ro

Chương 2: Quyết định đầu tư của doanh nghiệp

Chương 3: Quyết định thuê tài sản

Chương 4: Chính sách cổ tức của công ty cổ phần

Chương 5: Lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp

Chương 6: Giá trị doanh nghiệp

Chương 7: Tài chính trong sáp nhập, hợp nhất và phá sản doanh nghiệp

7070449 2 (2-0-4) Ngân hàng thương mại

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070428 (Lý thuyết tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về NHTM, các nghiệp vụ huy động vốn của NHTM, các nghiệp vụ và quy trình cho vay của NHTM, các hoạt động thanh toán của NHTM và các hoạt động khác của NHTM

Nội dung: gồm 6 chương:

Chương 1: Khái quát về ngân hàng thương mại

Chương 2: Tài sản và nguồn vốn của NHTM

Chương 3: Hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại

Chương 4: Hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại

Chương 5: Hoạt động thanh toán của ngân hàng thương mại

Chương 6: Hoạt động khác của ngân hàng thương mại

7070450 2 (0-4-2) Thực tập nghiệp vụ Tài chính - Ngân hàng

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070447 (Tài chính doanh nghiệp 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tế về tổ chức hoạt động tài chính tại đơn vị thực tập, củng cố lý thuyết và so sánh với thực tế

Nội dung:

- Phần 1. Tìm hiểu thực tế tại đơn vị
- Phần 2. Tìm hiểu thực tế công tác tài chính tại đơn vị
- Phần 3. Viết báo cáo
- Phần 4. Trình bày báo cáo và nghiệm thu.

7070451 2 (2-0-4) Thị trường tài chính

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung thị trường tài chính, giúp người học nắm vững đặc điểm, bản chất, công cụ và cơ chế vận hành của các bộ phận thị trường tài chính như thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán, thị trường ngoại hối; nắm rõ và hiểu được nội dung cũng như cơ chế hoạt động của một số định chế tài chính chủ yếu như ngân hàng thương mại, công ty bảo hiểm, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, quỹ đầu tư.

Nội dung: gồm 5 chương:

- Chương 1: Những vấn đề chung về thị trường tài chính
- Chương 2: Thị trường tiền tệ
- Chương 3: Thị trường chứng khoán
- Chương 4: Thị trường ngoại hối
- Chương 5: Các định chế tài chính trung gian

7070452 2 (0-4-2) Định giá doanh nghiệp

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070447 (Tài chính doanh nghiệp 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về giá trị doanh nghiệp, định giá doanh nghiệp và các yếu tố ảnh hưởng tới giá trị doanh nghiệp; các vấn đề tài chính trong một doanh nghiệp; các phương pháp định giá doanh nghiệp; quy trình định giá doanh nghiệp và công tác tổ chức hoạt động định giá tại các doanh nghiệp thẩm định giá, lập các báo cáo định giá và chứng thư định giá doanh nghiệp

Nội dung: gồm có 6 chương:

- Chương 1: Tổng quan về định giá doanh nghiệp

Chương 2: Những vấn đề tài chính trong định giá doanh nghiệp

Chương 3: Phương pháp giá trị tài sản

Chương 4: Phương pháp chiết khấu dòng tiền

Chương 5: Phương pháp so sánh

Chương 6: Tổ chức công tác định giá doanh nghiệp

7070453 3 (3-0-6) Phân tích tài chính doanh nghiệp

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070447 (Tài chính doanh nghiệp 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Phân tích tài chính doanh nghiệp trang bị những kiến thức cơ bản, các kỹ năng cần thiết về phân tích, đánh giá, thu nạp những thông tin về hoạt động tài chính của các DN hàm chứa trong các báo cáo tài chính, phục vụ cho việc xử lý và ra các quyết định tài chính.

Nội dung: gồm 8 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về phân tích tài chính doanh nghiệp

Chương 2: Báo cáo tài chính – cơ sở dữ liệu phân tích tài chính doanh nghiệp

Chương 3: Phân tích khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp

Chương 4: Phân tích tình hình huy động và sử dụng vốn của doanh nghiệp

Chương 5: Phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp

Chương 6: Phân tích khả năng tạo tiền và tình hình lưu chuyển tiền tệ

Chương 7: Phân tích tình hình và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp

Chương 8: Phân tích rủi ro tài chính và dự báo nhu cầu tài chính

7070454 2 (0-4-2) Quản trị rủi ro tài chính

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070447 (Tài chính doanh nghiệp 1)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nhận diện được rủi ro tài chính, cung cấp những kiến thức quản trị hiện đại đối với rủi ro tài chính, các giải pháp và công cụ quản lý rủi ro tài chính, hướng dẫn kỹ năng thực hành cần thiết cho nhà quản trị tài chính gắn với thực tế công việc tại các doanh nghiệp cũng như ngân hàng

Nội dung: Học phần giới thiệu một số nội dung kiến thức chuyên sâu về quản trị rủi ro tài chính như các công cụ quản trị rủi ro tài chính và các nghiệp vụ quản trị rủi ro tài chính cụ thể đó là quản trị rủi ro tín dụng, quản trị rủi ro lãi suất, quản trị rủi ro tỷ giá. Môn học còn bổ sung kiến thức cho người học về một quyết định tài chính khác không kém phần quan trọng, đó là quyết định quản trị rủi ro trong hoạt động của doanh nghiệp đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay.

7070455 2 (0-4-2) Tài chính quốc tế

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: 7070436 (Tài chính tiền tệ)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản tài chính quốc tế, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế, các nghiệp vụ của thị trường tài chính, đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế và tài chính công ty xuyên quốc gia, tài trợ quốc tế của chính phủ, thuế quan và liên minh thuế quan, các hoạt động chủ yếu của một số tổ chức tài chính quốc tế

Nội dung: gồm 7 chương:

Chương 1. Tổng quan về tài chính quốc tế

Chương 2. Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế

Chương 3. Các nghiệp vụ của thị trường tài chính quốc tế

Chương 4. Đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế và tài chính công ty xuyên quốc gia

Chương 5. Tài trợ quốc tế của chính phủ

Chương 6. Thuế quan và liên minh thuế quan

Chương 7. Các hoạt động chủ yếu của một số tổ chức tài chính quốc tế

7070456 2 (0-4-2) Thực tập tốt nghiệp

Học phần tiên quyết: Tích lũy đủ số môn học và tín chỉ theo quy chế đào tạo đại học

Học phần học trước: 7070448 (Tài chính doanh nghiệp 2), 7070453 (Phân tích tài chính doanh nghiệp)

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính. Học phần giúp sinh viên có thể nắm vững kiến thức thực tế về hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính doanh nghiệp trong một đơn vị cụ thể, từ đó có thể vận dụng vào viết luận văn tốt nghiệp.

Nội dung: Tìm hiểu quá trình hình thành phát triển của doanh nghiệp. Nghiên cứu các đặc điểm,

loại hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, các loại sản phẩm sản xuất kinh doanh. Tìm hiểu tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong năm tài chính về các mặt sản xuất, tiêu thụ, lao động, tiền lương, tài sản cố định, tình hình sử dụng vật tư, chi phí giá thành, đặc biệt tìm hiểu sâu về tình hình tài chính... Nghiên cứu sâu về thực trạng một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp như quản trị tài sản ngắn hạn, quản trị tài sản dài hạn, quản trị chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, quản trị doanh thu và lợi nhuận trong doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính trong nghiệp, công tác hoạch định và dự báo tài chính trong doanh nghiệp, công tác thẩm định tài chính dự án, công tác quản trị rủi ro,... nắm vững cách thức tổ chức thực hiện các vấn đề trên, thấy được những vấn đề đặt ra cần giải quyết làm cơ sở đề xuất hướng đề tài luận văn tốt nghiệp. Sinh viên sau khi đi thực tập phải thu thập được số liệu của ít nhất 2 năm tài chính về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính, nhận biết được những vấn đề cần giải quyết trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp và dự kiến lựa chọn được hướng làm đề tài luận văn tốt nghiệp.

7070457 8 (0-0-24) Luận văn tốt nghiệp

Học phần tiên quyết: 7070456 (Thực tập tốt nghiệp) và hoàn thành toàn bộ các môn học và tích lũy đủ số tín chỉ trong chương trình đào tạo và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy chế đào tạo đại học

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng hợp và chuyên sâu về tài chính và quản trị tài chính trong doanh nghiệp. Học phần giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức về quản trị tài chính trong một đơn vị cụ thể.

Nội dung:

Chương 1: Tình hình chung và các điều kiện sản xuất - kinh doanh (điều kiện hoạt động) của doanh nghiệp (tổ chức/đơn vị).

Chương 2: Phân tích tình hình tài chính và hoạt động (liên quan đến vấn đề nghiên cứu) của doanh nghiệp (tổ chức/đơn vị) năm... (tùy theo vấn đề tài chính cụ thể sinh viên lựa chọn, tên chương 2 sẽ được thiết kế cho phù hợp. Ví dụ: Phân tích tình hình tài chính và hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn; Phân tích tình hình tài chính và hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn; Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp giai đoạn....; Phân tích tình hình tài chính và công tác hoạch định tài chính của doanh nghiệp...; Phân tích tình hình tài chính và cơ cấu tài chính của doanh nghiệp...; Phân tích tình hình tài chính và chính sách cổ tức tại doanh nghiệp....; Phân tích tình hình tài chính và tình hình huy động vốn tại doanh nghiệp; Phân tích tình hình tài chính và tình hình sử dụng vốn tại doanh nghiệp....; Phân tích tình hình tài chính và phân phối lợi nhuận tại doanh nghiệp...; Phân tích tình hình tài chính và công tác quản

trị/dự báo rủi ro tài chính tại doanh nghiệp...); Phân tích tình hình tài chính và tình hình thực hiện nghĩa vụ với NSNN tại doanh nghiệp....

Chương 3: Tên chương này sẽ gắn liền với vấn đề tài chính doanh nghiệp mà sinh viên lựa chọn nghiên cứu. Một số gợi ý tên đề tài chương 3 cụ thể là:

- Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn tại doanh nghiệp/ công ty...
- Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn/TSCĐ tại doanh nghiệp/ công ty...
- Giải pháp cải thiện tình hình tài chính tại doanh nghiệp/ công ty
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện công tác hoạch định tài chính tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện cơ cấu tài chính tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện chính sách cổ tức tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện chính sách huy động vốn tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện tổ chức sử dụng vốn/ nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện chính sách phân phối lợi nhuận tại doanh nghiệp/công ty...
- Giải pháp cải thiện/hoàn thiện công tác quản trị/dự báo rủi ro tài chính tại doanh nghiệp/ công ty....
- Giải pháp cải thiện/nâng cao trách nhiệm với NSNN tại doanh nghiệp/ công ty....

7070458 2 (2-0-4) Thuế quốc tế

Học phần tiên quyết: 7070436 (Tài chính tiền tệ)

Học phần học trước: Không

Học phần song song: Không

Mục tiêu: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề thuế quốc tế, cùng với các học phần chuyên ngành khác (như thuế, lý thuyết tài chính công) học phần này giúp sinh viên ra trường có thể đảm nhận được công việc về vấn đề xử lý các vấn đề thuế trong thương mại và đầu tư quốc tế.

Nội dung: Thuế quốc tế là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành, nghiên cứu những vấn đề về chính sách thuế trong thương mại và đầu tư quốc tế: các nguyên tắc thuế quốc tế, đánh thuế trùng và các biện pháp xử lý hiện tượng đánh thuế trùng, chuyển giá trong thuế quốc tế, hiệp định tránh đánh thuế trùng, thuế quốc tế với vấn đề bán phá giá.

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG